

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DUỘC

Số:02/2026/ BC-QT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch chứng khoán;

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DUỘC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 51, đường Trương Công Giai, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 62691602 Fax: Email: dothanhtuyen@namduoc.vn
- Vốn điều lệ : 59.640.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: NDC
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/2026/ NQ-ĐHĐCĐ	18/04/2026	1. Thông qua báo cáo năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị 2. Thông qua Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh năm 2025 3. Thông qua phương án sản xuất kinh doanh năm 2026 4. Thông qua báo cáo năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát 5. Thông qua mức chia cổ tức năm 2025 = 30% vốn điều lệ. Phương thức trả bằng tiền mặt. Thời gian chi trả sẽ được thông báo với cổ đông trên Website Công ty; 6. Thực hiện trích 5% lợi nhuận sau thuế năm 2025 để làm quỹ phúc lợi Công ty 7. Thực hiện trích 5% lợi nhuận sau thuế năm 2025 để chi trả thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty; 8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các doanh nghiệp nằm trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước để tiến hành việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; 9. Nhất trí dự kiến mức chia cổ tức tối thiểu năm 2026 là 25% vốn điều lệ; 10. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty Nhất trí miễn nhiệm Bà Dương Thị Lan – Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 18/04/2026. Nhất trí miễn nhiệm Bà Vũ Thị Nga – Trưởng ban kiểm soát kể từ ngày 18/04/2026. Giao Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định. 11. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ VII (2024- 2029) Ông Phạm Bình Công – Thành viên Hội đồng quản trị Ông Trần Văn Doanh – Thành viên Ban kiểm soát

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT độc lập		Ghi chú
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Hoàng Minh Châu	Chủ tịch HĐQT	18/04/2026		
2	Nguyễn Văn Giang	TV HĐQT không điều hành	21/04/2024		
3	Lã Xuân Hạnh	TV HĐQT không điều hành	18/04/2026		
4	Phạm Bình Công	TV HĐQT không điều hành	18/04/2026		
5	Lê Văn Sản	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	21/04/2024		
6	Khuất Văn Mạnh	TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	21/04/2024		
7	Dương Thị Lan	TV HĐQT không điều hành	21/04/2024	18/04/2026	Miễn nhiệm

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Minh Châu	6/6	100%	
2	Nguyễn Văn Giang	6/6	100%	
3	Lã Xuân Hạnh	6/6	100%	
4	Phạm Bình Công	3/3	100%	Tham gia từ cuộc họp 19/04/2026
5	Lê Văn Sản	6/6	100%	
6	Khuất Văn Mạnh	6/6	100%	
7	Dương Thị Lan	3/3	100%	Miễn nhiệm từ cuộc họp 19/04/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty (Theo BSC công ty)
- Chỉ đạo Ban điều hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 (Xem xét và phê duyệt nội dung các văn kiện trình Đại Hội cổ đông)
- Chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi Nghị quyết ĐHĐCĐ (trả cổ tức, phân bổ lợi nhuận, triển khai kế hoạch 2026...; các nghị quyết của HĐQT (chi tiết liệt kê tại mục 5)
- Công bố thông tin và nộp báo cáo theo quy định hiện hành đối với cơ quan nhà nước

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01A/2026/NQ-HĐQT	06/01/2026	Thông qua Kế hoạch khoán năm 2026	100%
2.	01B/2026/NQ-HĐQT	06/01/2026	Thông qua các chỉ tiêu BSC Công ty năm 2026	100%
3.	02A/2026/NQ-HĐQT	09/03/2026	Thông qua chủ trương mời đơn vị tư vấn thủ tục công bố tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu của Nam Dược.	100%
4.	03A/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026	Thông qua kết quả báo cáo tài chính hợp nhất 2025	100%
5.	03B/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026	Thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026	100%
6.	03C/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026	Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa đối với cổ phiếu của Nam Dược	100%
7.	03D/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026	Thành lập Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2026	100%
8.	04A/2026/NQ-HĐQT	19/04/2026	Phân công chức năng nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị , Ban kiểm soát nhiệm kỳ VII (2024 - 2029)	100%
9.	05A/2026/NQ-HĐQT	13/05/2026	Thông qua nội dung chi trả cổ tức năm 2025	100%
10.	05B/2026/NQ-HĐQT	13/05/2026	Thông qua nội dung chi trả thù lao năm 2025 cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty	100%
11.	05C/2026/NQ-HĐQT	13/05/2026	Thông qua nội dung trích lập quỹ phúc lợi của Công ty	100%
12.	05D/2026/NQ-HĐQT	13/05/2026	Thành lập Ban dự án nhà máy sản xuất mỹ phẩm xanh của công ty	100%
13.	06A/2026/NQ-HĐQT	16/06/2026	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách hoạt động sản xuất và cung ứng đối với Ông Phạm Văn Đông	100%
14.	06B/2026/NQ-HĐQT	16/06/2026	Thay đổi tên từ Công ty TNHH MTV Nam Dược Hà Nam thành tên Công ty TNHH Nam Dược Nature	100%
15.	06C/2026/NQ-HĐQT	16/06/2026	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Nam Dược Hà Nam đối với Ông Khuất Văn Mạnh	100%
16.	06D/2026/NQ-HĐQT	16/06/2026	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Nam Dược Nature đối với Ông Phạm Văn Đông	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Ông Trần Văn Doanh	Trưởng ban	18/04/2026	Cử nhân kế toán + Tiến sỹ Luật	Bầu mới 18/04/2026
2	Ông Phạm Thành Đạt	Thành viên	21/04/2024	Cử nhân Quản trị kinh doanh	
3	Ông Đoàn Minh Luân	Thành viên	21/04/2024	Cử nhân kế toán	
4	Bà Vũ Thị Nga	Trưởng ban	18/04/2026	Cử nhân kế toán	Từ nhiệm 18/04/2026

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Văn Doanh	1/1	100%	100%	Tham gia từ cuộc họp 19/04/2026
2	Ông Phạm Thành Đạt	2/2	100%	100%	
3	Ông Đoàn Minh Luân	2/2	100%	100%	
4	Bà Vũ Thị Nga	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm từ 18/04/2026

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và đóng góp ý kiến về các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi Nghị quyết ĐHCĐ, các Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát việc công bố thông tin và nộp báo cáo theo các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước.
- Ghi nhận các ý kiến phản hồi của Cổ đông

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Hoàng Minh Châu	25/06/1974	Tiến sỹ dược học	01/10/2025 (miễn nhiệm)
2	Lê Văn Sản	20/10/1983	Dược sỹ Đại học/ Thạc sỹ quản trị kinh doanh	01/10/2025
3	Khuất Văn Mạnh	23/11/1980	Thạc sỹ dược học	01/12/2019
4	Trần Thị Anh Đức	20/01/1980	Cử nhân kế toán	02/01/2010
5	Phạm Văn Đông	20/01/1981	Dược sỹ Đại học	16/06/2026

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Trần Thị Anh Đức	20/01/1980	Cử nhân kế toán	02/01/2010

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

1. Lễ Công bố bộ nguyên tắc về quản trị Công ty năm 2026 của UBCKNN ngày 3/2/2026
2. Diễn đàn “Mùa Đại hội đồng cổ đông 2026: Tuân thủ hay Bứt phá – Hiệu quả hay Bền vững” ngày 10/03/2026
3. Hội thảo nâng cao tính minh bạch tài chính thông qua áp dụng chuẩn mực BCTC quốc tế ngày 13/05/2026
4. Hội thảo “Những điểm lưu ý khi Lập Báo cáo tình hình Quản trị công ty” vào ngày 18/06/2026

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Hoàng Minh Châu		Chủ tịch HĐQT			Bộ Công An		21/04/2024			
1.01	Dương Thị Sáu					Bộ Công An		21/04/2024			Vợ Hoàng Minh Châu
1.02	Hoàng Minh Hiếu					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Con ruột Hoàng Minh Châu
1.03	Lê Thị Ly					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị dâu Hoàng Minh Châu
1.04	Công ty TNHH Dược phẩm Ích Nhân					Sở KHĐT TP Hà Nội		21/04/2024			Công ty do Bà Dương Thị Sáu làm Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Văn Giang		Phó CT HĐQT			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2.01	Nguyễn Thị Nhung					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Vợ Nguyễn Văn Giang
2.02	Nguyễn Lan Hương					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Con dâu Nguyễn Văn Giang
2.03	Nguyễn Thanh Sơn					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Con ruột Nguyễn Văn Giang
2.04	Nguyễn Sơn Tùng					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Con ruột Nguyễn Văn Giang
3	Lã Xuân Hạnh		TV HĐQT			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			
3.01	Dương Thị Hà					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Vợ của Lã Xuân Hạnh
3.02	Lã Xuân Hoàng					Cục CS ĐKQL và DLQG về DC		21/04/2024			Con ruột Lã Xuân Hạnh
3.03	Lã Xuân Hoàn					Cục CS ĐKQL và DLQG về DC		21/04/2024			Con ruột Lã Xuân Hạnh
4	Lê Văn Sản		TV HĐQT Tổng Giám đốc			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			
4.01	Phùng Thị Thu Hà					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Vợ Lê Văn Sản
4.02	Lê Văn Phi					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bồ đề Lê Văn Sản
4.03	Nguyễn Thị Hương					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ đẻ Lê Văn Sản
4.04	Lê Thị Tâm					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị ruột Lê Văn Sản
4.05	Lê Văn Lượng					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Anh ruột Lê Văn Sản
4.06	Vũ Tiến Thọ					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Anh rể Lê Văn Sản
4.07	Nguyễn Thị Hồng Nhi					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị dâu Lê Văn Sản
4.08	Phùng Công Trung					Cục CS ĐKQL và DLQG về DC		21/04/2024			Bồ vợ Lê Văn Sản

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
4.09	Phạm Thị Hân					Cục CS ĐKQL và DLQG về DC		21/04/2024			Mẹ Vợ Lê Văn Sản
4.10	Phùng Thị Thanh Thủy					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị Vợ Lê Văn Sản
5	Phạm Bình Công		TV HĐQT			Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			
5.01	Dương Thị Lan					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Vợ Phạm Bình Công
5.02	Phạm Hồng Nhung					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Con ruột Phạm Bình Công
5.03	Trần Long					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Con rể Phạm Bình Công
5.04	Phạm Quang Huy					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Con ruột Phạm Bình Công
5.05	Phạm Văn Thắm					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em ruột Phạm Bình Công
5.06	Võ Thị Hùng					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em dâu Phạm Bình Công
5.07	Phạm Thanh Phong					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em ruột Phạm Bình Công
5.08	Ngô Thủy Hồng					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em dâu Phạm Bình Công
5.09	Phạm Thị Mai Trang					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em ruột Phạm Bình Công
5.10	Lê Thái Phương					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em rể Phạm Bình Công
6	Khuất Văn Mạnh		TV HĐQT Phó TGĐ			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			
6.01	Vũ Thị Quý					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ đẻ Khuất Văn Mạnh
6.02	Khuất Văn Tiến					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Anh ruột Khuất Văn Mạnh
6.03	Khuất Thị Vui					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị ruột Khuất Văn Mạnh

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6.04	Khuất Thị Mừng					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Em ruột Khuất Văn Mạnh
6.05	Nguyễn Quốc Trọng					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Anh rể Khuất Văn Mạnh
6.06	Nguyễn Thị Thu Hằng					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị dâu Khuất Văn Mạnh
6.07	Đỗ Văn Tuấn					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Em rể Khuất Văn Mạnh
6.08	Phạm Thị Thu Huyền					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Vợ Khuất Văn Mạnh
6.09	Phạm Tuấn Chính					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bố vợ Khuất Văn Mạnh
6.10	Lê Thị Thanh					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ vợ Khuất Văn Mạnh
7	Trần Văn Doanh		Trưởng ban kiểm soát			Cục CS ĐKQL và DLQG về DC		18/04/2026			
7.01	Trần Thuỷ Dung					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Con ruột Trần Văn Doanh
7.02	Hà Phương					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Con rể Trần Văn Doanh
7.03	Trần Thuận Khánh					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Con ruột Trần Văn Doanh
7.04	Trần Văn Kim					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Bố ruột Trần Văn Doanh (Đã mất)
7.05	Đỗ Thị Mai					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Mẹ ruột Trần Văn Doanh (Đã mất)
7.06	Trần Thị Hìn					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Chị ruột Trần Văn Doanh
7.07	Trần Văn Ý					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Anh rể Trần Văn Doanh
7.08	Trần Thị Nhung					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Chị ruột Trần Văn Doanh
7.09	Lê Đăng Thắng					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Anh rể Trần Văn Doanh
7.10	Trần Thị Quế					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Chị ruột Trần Văn Doanh
7.11	Phạm Khánh Hòa					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Anh rể Trần Văn Doanh

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7.12	Trần Văn Trọng					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em ruột Trần Văn Doanh
7.13	Vũ Thị Bình					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em dâu Trần Văn Doanh
7.14	Trần Văn Long					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em ruột Trần Văn Doanh
7.15	Nguyễn Thị Thúy Hằng					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em dâu Trần Văn Doanh
7.16	Trần Văn Vân					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em ruột Trần Văn Doanh
7.17	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em dâu Trần Văn Doanh
7.18	Trần Văn Lượng					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em ruột Trần Văn Doanh
7.19	Nguyễn Thị Huyền					Cục CS QLHC về TTXH		18/04/2026			Em dâu Trần Văn Doanh
8	Phạm Thành Đạt		BKS			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			
8.01	Phạm Văn Đông					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bố đẻ Phạm Thành Đạt
8.02	Nguyễn Thị Gấm					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ đẻ Phạm Thành Đạt
8.03	Phạm Thị Thêu					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị ruột Phạm Thành Đạt
8.04	Phạm Thị Thanh Thủy					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Vợ Phạm Thành Đạt
9	Đoàn Minh Luân		BKS			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			
9.01	Thạch Thị Thê Ry					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Vợ Đoàn Minh Luân
9.02	Đoàn Khánh Vân			Không có do còn nhỏ				21/04/2024			Con đẻ Đoàn Minh Luân
9.03	Đoàn Văn Ân					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bố đẻ Đoàn Minh Luân
9.04	Nguyễn Thị Hồng					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ đẻ Đoàn Minh Luân

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
9.05	Đoàn Kiều Nương					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị ruột Đoàn Minh Luân
9.06	Triệu Thị Bích Nguyệt					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ vợ Đoàn Minh Luân
9.07	Thạch Ngọc Quý					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Em vợ Đoàn Minh Luân
10	Trần Thị Anh Đức		Kế toán trưởng			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			
10.01	Đinh Văn Thủy					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chồng Trần Thị Anh Đức
10.02	Đinh Trà My					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Con ruột Trần Thị Anh Đức
10.03	Trần Xuân Lịch					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bố đẻ Trần Thị Anh Đức
10.04	Đỗ Thị Vân					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ đẻ Trần Thị Anh Đức
10.05	Đinh Văn Bình					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bố chồng Trần Thị Anh Đức
10.06	Nguyễn Thị Chiên					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ chồng Trần Thị Anh Đức
10.07	Trần Thị Anh Đào					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị ruột Trần Thị Anh Đức
10.08	Trần Hải Đăng					Cục CS ĐKQL và DLQG về DC		21/04/2024			Em ruột Trần Thị Anh Đức
11	Nguyễn Danh Hải		GD chỉ nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			
11.01	Nguyễn Thị Hải					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Vợ Nguyễn Danh Hải
11.02	Nguyễn Danh Tuấn					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Con ruột Nguyễn Danh Hải
11.03	Nguyễn Mai Chi					Còn nhỏ chưa có thông tin		21/04/2024			Con ruột Nguyễn Danh Hải
11.04	Nguyễn Phương Chi					Còn nhỏ chưa có thông tin		21/04/2024			Con ruột Nguyễn Danh Hải

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
11.05	Nguyễn Danh Kế					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bố đẻ Nguyễn Danh Hải
11.06	Bùi Thị Thu					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ đẻ Nguyễn Danh Hải
11.07	Nguyễn Bá Hòa					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Bố vợ Nguyễn Danh Hải
11.08	Nguyễn Thị Châu					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Mẹ vợ Nguyễn Danh Hải
11.09	Nguyễn Danh Hoàng					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Anh ruột Nguyễn Danh Hải
11.10	Nguyễn Thị Nga					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị ruột Nguyễn Danh Hải
11.11	Lê Thị Phương Thảo					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Chị dâu Nguyễn Danh Hải
11.12	Nguyễn Bá Quang					Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024			Em vợ Nguyễn Danh Hải
12	Nguyễn Ngọc vũ		GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			
12.01	Lương Thị Tuyết Nhung					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Vợ Nguyễn Ngọc Vũ
12.02	Nguyễn Ngọc Đăng Khôi					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Con ruột Nguyễn Ngọc Vũ
12.03	Nguyễn Xuân					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Bố đẻ Nguyễn Ngọc Vũ
12.04	Võ Thị Soạn					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Mẹ đẻ Nguyễn Ngọc Vũ
12.05	Trần Thị Đông					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Mẹ vợ Nguyễn Ngọc Vũ
12.06	Nguyễn Ngọc Tú					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Anh ruột Nguyễn Ngọc Vũ
12.07	Nguyễn Thị Bích Thủy					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Chị ruột Nguyễn Ngọc Vũ
12.08	Lương Thị Kim Mười					Cục CS QLHC về TTXH		25/10/2025			Chị vợ Nguyễn Ngọc Vũ

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
13	Thân Quốc Tuấn		GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			
13.01	Bùi Thị Hải Yến					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Vợ Thân Quốc Tuấn
13.02	Thân Minh Anh					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Con ruột Thân Quốc Tuấn
13.03	Thân Ngân Chi					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Con ruột Thân Quốc Tuấn
13.04	Thân Văn Quân					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Bố đẻ Thân Quốc Tuấn
13.05	Thân Thị Thạch					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Mẹ đẻ Thân Quốc Tuấn
13.06	Bùi Văn Thái					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Bố vợ Thân Quốc Tuấn
13.07	Trần Đức Hoàng					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Anh rể Thân Quốc Tuấn
13.08	Thân Thị Tuyết					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Chị ruột Thân Quốc Tuấn
13.09	Thân Văn Dân					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Anh ruột Thân Quốc Tuấn
13.10	Vũ Thị Lệ Thúy					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Chị dâu Thân Quốc Tuấn
13.11	Thân Văn Vụ					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Anh ruột Thân Quốc Tuấn
13.12	Nguyễn Thị Thúy Diệu					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Chị Dâu Thân Quốc Tuấn
13.13	Trần Quang Huy					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Anh rể Thân Quốc Tuấn
13.14	Thân Thị Minh Tuyền					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Chị ruột Thân Quốc Tuấn
13.15	Lê Trần Thái Nguyên					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Anh rể Thân Quốc Tuấn
13.16	Thân Thị Minh Tâm					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Chị ruột Thân Quốc Tuấn

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
13.17	Bùi Quỳnh Anh					Cục CS QLHC về TTXH		17/05/2024			Anh vợ Thân Quốc Tuấn
14	Nguyễn Văn Thành		GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			
14.01	Hoàng Thị Kim Tiến					Bộ Công An		12/11/2019			Vợ Nguyễn Văn Thành
14.02	Nguyễn Nhật Hoàng An					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Con ruột Nguyễn Văn Thành
14.03	Nguyễn Quốc Minh Khang					Còn nhỏ chưa có thông tin		12/11/2019			Con ruột Nguyễn Văn Thành
14.04	Nguyễn Hoàng Tuệ Minh					Còn nhỏ chưa có thông tin		12/11/2019			Con ruột Nguyễn Văn Thành
14.05	Cao Thị Đề					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Mẹ đẻ Nguyễn Văn Thành
14.06	Nguyễn Thị Thu Hương					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Chị ruột Nguyễn Văn Thành
14.07	Phan Chiến Thắng					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Anh rể Nguyễn Văn Thành
14.08	Hoàng Xuân Quang					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Bố vợ Nguyễn Văn Thành
14.09	Hoàng Thị Kim Oanh					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Mẹ vợ Nguyễn Văn Thành
14.10	Hoàng Xuân Nam					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Anh vợ Nguyễn Văn Thành
14.11	Hoàng Xuân Thắng					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2019			Em vợ Nguyễn Văn Thành
15	Võ Thành Hữu Danh		GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			
15.01	Nguyễn Thị Phương Thảo					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Vợ Võ Thành Hữu Danh
15.02	Võ Gia Bảo					Còn nhỏ chưa có thông tin		12/11/2020			Con ruột Võ Thành Hữu Danh
15.03	Võ Thành Tiểu My					Còn nhỏ chưa có thông tin		12/11/2020			Con ruột Võ Thành Hữu Danh

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
15.04	Lê Thị Thu Đông					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Mẹ đẻ Võ Thành Hữu Danh
15.05	Nguyễn Đình Nhân					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Bố vợ Võ Thành Hữu Danh
15.06	Trương Thị Chung					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Mẹ vợ Võ Thành Hữu Danh
15.07	Võ Thành Hữu Duy					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Anh ruột Võ Thành Hữu Danh
15.08	Võ Thành Phương Dung					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Em ruột Võ Thành Hữu Danh
15.09	Võ Thành Hữu Dương					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Em ruột Võ Thành Hữu Danh
15.10	Võ Thành Hữu Nghĩa					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Em ruột Võ Thành Hữu Danh
15.11	Nguyễn Trung Hiếu					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Anh vợ Võ Thành Hữu Danh
15.12	Nguyễn Thị Mỹ Đức					CỘNG HÒA PHÁP		12/11/2020			Chị vợ Võ Thành Hữu Danh
15.13	Nguyễn Trọng Nghĩa					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Em Vợ Võ Thành Hữu Danh
15.14	Nguyễn Trung Tín					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Em Vợ Võ Thành Hữu Danh
15.15	Đỗ Thị Kiêm					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Chị dâu Võ Thành Hữu Danh
15.16	Nguyễn Lương Bình					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Em rể Võ Thành Hữu Danh
15.17	Trần Thị Thúy Nga					Cục CS QLHC về TTXH		12/11/2020			Em dâu Võ Thành Hữu Danh
16	Bùi Đức Thiện		GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			
16.01	Đỗ Thị Bé					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Vợ Bùi Đức Thiện
16.02	Bùi Trung Nguyên					Bộ Công An		08/03/2024			Con ruột Bùi Đức Thiện

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
16.03	Bùi Ngọc Minh Châu					Bộ Công An		08/03/2024			Con ruột Bùi Đức Thiện
16.04	Vũ Thị Hương					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Mẹ đẻ Bùi Đức Thiện
16.05	Đỗ Thiều Khanh					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Bố vợ Bùi Đức Thiện
16.06	Phạm Thị Chiên					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Mẹ vợ Bùi Đức Thiện
16.07	Bùi Đức Hiền					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Anh ruột Bùi Đức Thiện
16.08	Bùi Thị Nhung					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Chị ruột Bùi Đức Thiện
16.09	Bùi Thị Huệ					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Chị ruột Bùi Đức Thiện
16.10	Hoàng Văn Trường					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Anh rể Bùi Đức Thiện
16.11	Trần Văn Minh					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Anh rể Bùi Đức Thiện
16.12	Đỗ Văn Ngộ					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Anh vợ Bùi Đức Thiện
16.13	Đỗ Văn Thọ					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Anh vợ Bùi Đức Thiện
16.14	Đỗ Thị Chiên					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Chị vợ Bùi Đức Thiện
16.15	Đỗ Thị Thiện					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Chị vợ Bùi Đức Thiện
16.16	Đỗ Thị Gấm					Cục CS QLHC về TTXH		08/03/2024			Chị vợ Bùi Đức Thiện
17	Phạm Văn Đông		Phó Tổng Giám đốc			Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			
17.01	Nguyễn Thị Chinh					Bộ Công An		16/06/2026			Vợ Phạm Văn Đông
17.02	Phạm Nguyễn Bảo Phương					Bộ Công An		16/06/2026			Con ruột Phạm Văn Đông

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
17.03	Phạm Nguyễn Thành Nam							16/06/2026			Con ruột Phạm Văn Đông
17.04	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc							16/06/2026			Con ruột Phạm Văn Đông
17.05	Phạm Văn Đức							16/06/2026			Bố đẻ Phạm Văn Đông (đã mất)
17.06	Cao Thị Miên					Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			Mẹ đẻ Phạm Văn Đông
17.07	Nguyễn Tiến Trức					Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			Bố vợ Phạm Văn Đông
17.08	Phạm Thị Hường					Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			Mẹ vợ Phạm Văn Đông
17.09	Phạm Quang Đào					Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			Em ruột Phạm Văn Đông
17.10	Phạm Thị Hương					Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			Chị ruột Phạm Văn Đông
17.11	Lâm Văn Phẩm					Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			Anh rể Phạm Văn Đông
17.12	Nguyễn Thị Kim Thoa					Cục CS QLHC về TTXH		16/06/2026			Em dâu Phạm Văn Đông
18	Công ty CP Đầu tư thương mại dịch vụ quảng cáo PROMIND					Sở KHĐT TPHCM		03/10/2024			Cổ đông có số CP >5%
19	Vũ Thị Nga		BKS			Cục CS QLHC về TTXH		21/04/2024	18/04/2026	Miễn nhiệm	

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hoàng Minh Châu		Chủ tịch HĐQT			Bộ Công An		189.500	3,177%	
1.01	Dương Thị Sáu					Bộ Công An		1.417.450	23,767%	
1.02	Hoàng Minh Hiếu	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
1.03	Lê Thị Ly	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
1.04	Công ty TNHH Dược phẩm Ích Nhân					Sở KHĐT TP Hà Nội		1.168.320	19,590%	
2	Nguyễn Văn Giang		Phó CT HĐQT			Cục CS QLHC về TTXH		359.200	6,023%	
2.01	Nguyễn Thị Nhung					Cục CS QLHC về TTXH		45.000	0,755%	
2.02	Nguyễn Lan Hương					Cục CS QLHC về TTXH		32.000	0,537%	
2.03	Nguyễn Thanh Sơn	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
2.04	Nguyễn Sơn Tùng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
3	Lã Xuân Hạnh		TV HĐQT			Cục CS QLHC về TTXH		139.200	2,334%	
3.01	Dương Thị Hà					Cục CS QLHC về TTXH				
3.02	Lã Xuân Hoàng	Không có				Cục CS ĐKQL và DLQG về DC				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.03	Lã Xuân Hoàn	Không có				Cục CS ĐKQL và DLQG về DC				
4	Lê Văn Sản		TV HĐQT Tổng Giám đốc			Cục CS QLHC về TTXH		57.900	0,971%	
4.01	Phùng Thị Thu Hà					Cục CS QLHC về TTXH		12.100	0,203%	
4.02	Lê Văn Phi	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
4.03	Nguyễn Thị Hương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
4.04	Lê Thị Tâm	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
4.05	Lê Văn Lượng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
4.06	Vũ Tiến Thọ	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
4.07	Nguyễn Thị Hồng Nhi	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
4.08	Phùng Công Trung	Không có				Cục CS ĐKQL và DLQG về DC				
4.09	Phạm Thị Hân	Không có				Cục CS ĐKQL và DLQG về DC				
4.10	Phùng Thị Thanh Thủy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5	Phạm Bình Công		TV HĐQT			Cục CS QLHC về TTXH		50.000	0,838%	
5.01	Dương Thị Lan					Cục CS QLHC về TTXH		105.000	1,761%	
5.02	Phạm Hồng Nhung	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5.03	Trần Long	Không có				Cục CS QLHC về TTXH		10.000	0,168%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.04	Phạm Quang Huy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5.05	Phạm Văn Thâm	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5.06	Vô Thị Hưng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5.07	Phạm Thanh Phong	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5.08	Ngô Thúy Hồng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5.09	Phạm Thị Mai Trang	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
5.10	Lê Thái Phương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6	Khuất Văn Mạnh		TV HĐQT Phó TGĐ			Cục CS QLHC về TTXH		24.825	0,416%	
6.01	Vũ Thị Quý	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.02	Khuất Văn Tiến	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.03	Khuất Thị Vui	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.04	Khuất Thị Mừng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.05	Nguyễn Quốc Trọng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.06	Nguyễn Thị Thu Hằng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.07	Đỗ Văn Tuấn	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.08	Phạm Thị Thu Huyền	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
6.09	Phạm Tuấn Chính	Không có				Cục CS QLHC về TTXH		10.500	0,176%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.10	Lê Thị Thanh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7	Trần Văn Doanh		Trưởng ban kiểm soát			Cục CS ĐKQL và DLQG về DC		10.000	0,168%	
7.01	Trần Thuỷ Dung	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.02	Hà Phương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.03	Trần Thuận Khánh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.04	Trần Văn Kim	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.05	Đỗ Thị Mai	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.06	Trần Thị Hìn	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.07	Trần Văn Ý	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.08	Trần Thị Nhung	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.09	Lê Đăng Thắng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.10	Trần Thị Quế	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.11	Phạm Khánh Hòa	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.12	Trần Văn Trọng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.13	Vũ Thị Bình	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.14	Trần Văn Long	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.15	Nguyễn Thị Thúy Hàng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.16	Trần Văn Vân	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.17	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
7.18	Trần Văn Lượng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.19	Nguyễn Thị Huyền	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
8	Phạm Thành Đạt		BKS			Cục CS QLHC về TTXH		690	0,012%	
8.01	Phạm Văn Đông	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
8.02	Nguyễn Thị Gấm	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
8.03	Phạm Thị Thêu	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
8.04	Phạm Thị Thanh Thủy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
9	Đoàn Minh Luân		BKS			Cục CS QLHC về TTXH		3.000	0,050%	
9.01	Thạch Thị Thẽ Ry					Cục CS QLHC về TTXH				
9.02	Đoàn Khánh Vân	Không có								
9.03	Đoàn Văn Ân	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
9.04	Nguyễn Thị Hồng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
9.05	Đoàn Kiều Nương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
9.06	Triệu Thị Bích Nguyệt	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
9.07	Thạch Ngọc Quý	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
10	Trần Thị Anh Đức		Kế toán trưởng			Cục CS QLHC về TTXH				
10.01	Đinh Văn Thủy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
10.02	Đinh Trà My	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.03	Trần Xuân Lịch	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
10.04	Đỗ Thị Vân	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
10.05	Đinh Văn Bình	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
10.06	Nguyễn Thị Chiên	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
10.07	Trần Thị Anh Đào	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
10.08	Trần Hải Đăng	Không có				Cục CS ĐKQL và DLQG về DC				
11	Nguyễn Danh Hải		GĐ chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		4.000	0,067%	
11.01	Nguyễn Thị Hải	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.02	Nguyễn Danh Tuấn	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.03	Nguyễn Mai Chi	Không có				Còn nhỏ chưa có thông tin				
11.04	Nguyễn Phương Chi	Không có				Còn nhỏ chưa có thông tin				
11.05	Nguyễn Danh Kế	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.06	Bùi Thị Thu	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.07	Nguyễn Bá Hòa	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.08	Nguyễn Thị Châu	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.09	Nguyễn Danh Hoàng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.10	Nguyễn Thị Nga	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.11	Lê Thị Phương Thảo	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
11.12	Nguyễn Bá Quang	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12	Nguyễn Ngọc vũ	Không có	GD chỉ nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		2.000	0,034%	
12.01	Lương Thị Tuyết Nhưng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12.02	Nguyễn Ngọc Đăng Khôi	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12.03	Nguyễn Xuân	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12.04	Võ Thị Soạn	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12.05	Trần Thị Đông	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12.06	Nguyễn Ngọc Tú	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12.07	Nguyễn Thị Bích Thủy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
12.08	Lương Thị Kim Mười	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13	Thân Quốc Tuấn		GD chỉ nhánh			Cục CS QLHC về TTXH				
13.01	Bùi Thị Hải Yến	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.02	Thân Minh Anh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.03	Thân Ngân Chi	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.04	Thân Văn Quân	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.05	Thân Thị Thạch	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.06	Bùi Văn Thái	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.07	Trần Đức Hoàng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.08	Thân Thị Tuyết	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.09	Thân Văn Dân	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.10	Vũ Thị Lệ Thủy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.11	Thân Văn Vự	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.12	Nguyễn Thị Thúy Điều	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.13	Trần Quang Huy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.14	Thân Thị Minh Tuyền	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.15	Lê Trần Thái Nguyễn	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.16	Thân Thị Minh Tâm	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
13.17	Bùi Quỳnh Anh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14	Nguyễn Văn Thành	Không có	GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		9.000	0,015%	
14.01	Hoàng Thị Kim Tiến	Không có				Bộ Công An				
14.02	Nguyễn Nhật Hoàng An	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14.03	Nguyễn Quốc Minh Khang	Không có				Còn nhỏ chưa có thông tin				
14.04	Nguyễn Hoàng Tuệ Minh	Không có				Còn nhỏ chưa có thông tin				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.05	Cao Thị Đề	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14.06	Nguyễn Thị Thu Hương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14.07	Phan Chiến Thắng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14.08	Hoàng Xuân Quang	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14.09	Hoàng Thị Kim Oanh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14.10	Hoàng Xuân Nam	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
14.11	Hoàng Xuân Thắng	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15	Võ Thành Hữu Danh	Không có	GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH		2.000	0,003%	
15.01	Nguyễn Thị Phương Thảo	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.02	Võ Gia Bảo	Không có				Còn nhỏ chưa có thông tin				
15.03	Võ Thành Tiểu My	Không có				Còn nhỏ chưa có thông tin				
15.04	Lê Thị Thu Đông	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.05	Nguyễn Đình Nhân	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.06	Trương Thị Chung	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.07	Võ Thành Hữu Duy	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.08	Võ Thành Phương Dung	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.09	Võ Thành Hữu Dương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.10	Võ Thành Hữu Nghĩa	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.11	Nguyễn Trung Hiếu	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.12	Nguyễn Thị Mỹ Đức	Không có				CỘNG HÒA PHÁP				
15.13	Nguyễn Trọng Nghĩa	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.14	Nguyễn Trung Tín	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.15	Đỗ Thị Kiêm	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.16	Nguyễn Lương Bình	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
15.17	Trần Thị Thủy Nga	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16	Bùi Đức Thiện	Không có	GD chi nhánh			Cục CS QLHC về TTXH				
16.01	Đỗ Thị Bé	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.02	Bùi Trung Nguyên	Không có				Bộ Công An				
16.03	Bùi Ngọc Minh Châu	Không có				Bộ Công An				
16.04	Vũ Thị Hương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.05	Đỗ Thiệu Khanh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.06	Phạm Thị Chiên	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.07	Bùi Đức Hiền	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.08	Bùi Thị Nhung	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.09	Bùi Thị Huệ	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.10	Hoàng Văn Trường	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.11	Trần Văn Minh	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.12	Đỗ Văn Ngọ	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.13	Đỗ Văn Thọ	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.14	Đỗ Thị Chiên	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.15	Đỗ Thị Thiện	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
16.16	Đỗ Thị Gấm	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
17	Phạm Văn Đông		Phó Tổng Giám đốc			Cục CS QLHC về TTXH				
17.01	Nguyễn Thị Chinh	Không có				Bộ Công An				
17.02	Phạm Nguyễn Bảo Phương	Không có				Bộ Công An				
17.03	Phạm Nguyễn Thành Nam	Không có								
17.04	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Không có								
17.05	Phạm Văn Đức	Không có								
17.06	Cao Thị Miên	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
17.07	Nguyễn Tiến Trục	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
17.08	Phạm Thị Hường	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.09	Phạm Quang Đảo	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
17.10	Phạm Thị Hương	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
17.11	Lâm Văn Phẩm	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				
17.12	Nguyễn Thị Kim Thoa	Không có				Cục CS QLHC về TTXH				

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Hoàng Minh Châu